

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 06 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Đông

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1999; tại Long An, Nơi cư trú: Ấp 6, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Quan hệ và hoàn cảnh gia đình: Con ông: Nguyễn Văn Chấm, sinh năm: 1963 (Sống); Con bà: Nguyễn Thị Vân, sinh năm: 1965 (Sống); Bản thân bị cáo chưa lập gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2019, bị TAND tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong vào ngày 23/4/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2021, tạm giam từ ngày 26/10/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tân An (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh: Trần Hữu H, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 283/25 Nguyễn Huỳnh Đức, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Người chứng kiến: ông Trần Đức N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/10/2021, bị cáo Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1999, nơi cư trú: Ấp 6, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, đang ở trọ tại phòng số 3, nhà trọ 53E đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP.Tân An, Long An thì nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo điện thoại cho đối tượng tên Tý Sang (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Khi điện thoại bằng mạng Zalo cho Tý Sang, bị cáo hỏi: “ Có đồ không?” (đồ có nghĩa là ma túy), Tý Sang trả lời: “Có” và kêu bị cáo đi qua chợ Phường 4, TP.Tân An để lấy ma túy. Bị cáo điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) mượn của một người thanh niên ở trọ gần nhà trọ của bị cáo (không rõ họ tên), qua đầu chợ Phường 4, TP.Tân An gặp một thanh niên tự giới thiệu là em của Tý Sang. Người thanh niên này kêu bị cáo đưa tiền thì bị cáo đưa số tiền 270.000 đồng và xin thiếu lại 30.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, người thanh niên đưa lại cho bị cáo 01 gói ma túy và nói: “Sang có công chuyện, không ra được”. Sau đó, bị cáo cầm gói ma túy trên tay, điều khiển xe mô tô trở về nhà trọ và trả lại xe mô tô cho người thanh niên đã cho mượn. Bị cáo đem gói ma túy về phòng trọ, đổ một ít vào ống kim tiêm và đổ nước cất vào ống kim tiêm để pha, sau đó tự chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại, bị cáo cất giữ vào túi quần bên phải đang mặc và nằm nghỉ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo lấy ma túy đã mua lúc sáng ra tiếp tục sử dụng, số ma túy còn lại cất vào túi quần bên phải đang mặc. Lúc này có Trần Hữu H, sinh năm: 1995, ngụ: 283/25 Nguyễn Huỳnh Đức, phường Khánh Hậu, TP.Tân An đến phòng trọ của bị cáo dọn phòng trọ phụ bị cáo vì trước đó bị cáo gọi điện thoại kêu Trần Hữu Hiền qua phụ bị cáo dọn phòng trọ đi chỗ khác ở. Khi thấy Trần Hữu Hiền đến thì bị cáo vẫn để nguyên số ma túy đã đổ ra đang sử dụng còn dư dưới nền gạch, bị cáo kêu Trần Hữu Hiền dọn ở khu vực dưới đất còn bị cáo thì leo lên gác để dọn. Khi dọn đồ trên gác xong, bị cáo leo xuống đất thì thấy Trần Hữu Hiền nằm ngủ nên nghĩ rằng Trần Hữu Hiền đã sử dụng số ma túy mà bị cáo sử dụng còn dư. Sau đó, bị cáo lấy đường phèn và bột ngọt bỏ vào 02 gói nylon nhỏ, (tương tự như gói đựng ma túy của bị cáo đã có) cất giữ vào túi quần chung với gói ma túy của bị cáo đã có, với mục đích là để khoe với Trần Hữu H là có nhiều ma túy. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra nhà trọ thì phát hiện phòng trọ số 3 của bị cáo đang ở có dụng cụ sử dụng ma túy nên kiểm tra trên người của bị cáo, phát hiện trong túi quần bên phải của bị cáo đang mặc có 03 gói nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng bên trong nên tiến hành thu giữ, đồng thời thu giữ 02 bịch nylon loại to để trên kệ bếp có chứa tinh thể màu trắng bên trong.

Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm: 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M1; 01 (một) bịch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M2; 01 (một) bịch nylon màu vàng chứa tinh thể màu trắng bên trong, ký hiệu M3; 02 (hai) ống kim tiêm có nắp màu đỏ;

01 (một) bình thủy tinh có ống hút màu vàng; 01 (một) chai nhựa hiệu Sting nắp màu đỏ có ống hút màu vàng, bên trong có nước.

Tại Bản kết luận giám định số 851/2021/KLGD ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Bản kết luận giám định số 988/2021/KLGD ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Tân An kết luận như sau: Túi M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6651 gam, loại Methamphetamine; Túi M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nylon có rãnh khếp được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải là ma túy hay không, có khối lượng: 1,7401 gam; Túi M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) gói nylon hàn kín ba đầu, hở một đầu, được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải là ma túy hay không, có khối lượng: 1,3652 gam; Túi M2: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon màu trắng, được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải là ma túy hay không, có tổng khối lượng: 390,0343 gam; Túi M3: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon màu vàng, được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải là ma túy hay không, có tổng khối lượng: 466,5607 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 1260/KL-KTHS ngày 03/3/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: Các mẫu có ký hiệu M1.1, M1.3, M2, M3 được niêm phong giám định đều không tìm thấy chất ma túy và tiền chất ma túy trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu H đã thừa nhận số ma túy trên là của bị cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tất cả các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng: Đồ vật, tài liệu chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An tạm giữ chờ xử lý, bao gồm: 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M1; 01 (một) bìc nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M2; 01 (một) bìc nylon màu vàng chứa tinh thể màu trắng bên trong, ký hiệu M3; 02 (hai) ống kim tiêm có nắp màu đỏ; 01 (một) bình thủy tinh có ống hút màu vàng; 01 (một) chai nhựa hiệu Sting nắp màu đỏ có ống hút màu vàng, bên trong có nước.

Trách nhiệm dân sự: Không

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSTA-HS ngày 03 tháng 06 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Hữu H gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi năm 2017), **điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015** (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu H, mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và họ không có yêu cầu nào khác đối với bị cáo nên việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng Nguyễn Hữu H là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/10/2021, bị cáo đến Chợ Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An mua ma túy của một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đem về nhà trọ để sử dụng. Sau khi sử dụng được một phần ma túy thì phần còn lại bị cáo cất vào túi quần để lần sau tiếp tục sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút ngày 17/10/2021, lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ số 3, nhà trọ số 53E đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP. Tân An, Long An của bị cáo đang ở thì bắt quả tang bị cáo đang cất giữ ma túy trong túi quần với tổng khối lượng là 0,6651 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 42/CT-VKSTA-HS ngày 03 tháng 06 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bất chấp pháp luật nên bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 20/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án: 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M1; 01 (một) bịch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M2; 01 (một) bịch nylon màu vàng chứa tinh thể màu trắng bên trong, ký hiệu M3; 02 (hai) ống kim tiêm có nắp màu đỏ; 01 (một) bình thủy tinh có ống hút màu vàng; 01 (một) chai nhựa hiệu Sting nắp màu đỏ có ống hút màu vàng, bên trong có nước, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai mua ma túy của đối tượng Tý Sang tại khu vực chợ Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin, đặc điểm, địa chỉ cụ thể và qua xác minh tại

khu vực chợ Phường 4, TP. Tân An không xác định được đối tượng trên, nên không có căn cứ truy xét, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Đối với Trần Hữu H khai nhận bản thân có sử dụng ma túy vào ngày 16/10/2021, không phải là ma túy của bị cáo Nguyễn Hữu Hiền cung cấp, cũng không có căn cứ để xác định Trần Hữu Hiền có sử dụng ma túy của bị cáo Nguyễn Hữu Hiền vào ngày 17/10/2021 nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Hữu H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo qui định tại Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Vì không có căn cứ xác định Trần Hữu Hiền có sử dụng ma túy của bị cáo Nguyễn Hữu Hiền vào ngày 17/10/2021 tại Phòng trọ số 53E đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An nên không có cơ sở để khởi tố bị cáo Nguyễn Hữu Hiền về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 249; **điểm s** khoản 1 Điều 51, **điểm h** khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều **38** Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/10/2021.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

5. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M1; 01 (một) bịch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M2; 01 (một) bịch nylon màu vàng chứa tinh thể màu trắng bên trong, ký hiệu M3; 02 (hai) ống kim tiêm có nắp màu đỏ; 01 (một) bình thủy tinh có ống hút màu vàng; 01 (một) chai nhựa hiệu Sting nắp màu đỏ có ống hút màu vàng, bên trong có nước. Tất cả tang vật do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng

ngày 28/01/2022 **giữa** cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Tân An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An.

6. Căn cứ Điều 135, 136, 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyền